ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1245/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng và Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 101/TTr-SXD ngày 04/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng và Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với nội dung như sau:

1. Tổng kinh phí thực hiện: 694.534.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: 330.265.000 đồng.

- Kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: 364.269.000 đồng.

(Chi tiết chi phí tại các Phụ lục kèm theo Quyết định này).

2. Nguồn vốn thực hiện: sử dụng nguồn vốn xã hội hóa do Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam Singapore cam kết tài trợ.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế -Ngân sách (HĐND tỉnh)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

Phụ lục 1. Dự toán chi phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/5.000

(Kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 08 /8/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN (đồng)	GHI CHÚ
1	Chi phí lập điều chỉnh quy hoạch	G1	Dự toán chi tiết	261.378.000	Xem dự toán chi tiết
2	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch trước thuế)	G2	11,94 % x 242.017.000 đồng	28.897.000	Bảng 11 - TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
3	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	G3	10,35 % x 242.017.000 đồng	25.049.000	Bảng 11 - TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
4	Chi phí tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và đại diện cộng đồng dân cư (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	G4	2,00 % x 261.378.000 đồng	5.228.000	TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
5	Chi phí công bố quy hoạch (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	G5	3,00 % x 261.378.000 đồng	7.841.000	TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
6	Chi phí khác	G6		1.872.000	
	- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		*0,57 % x TMĐT*	*1.872.000*	*NĐ 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021*
	TỔNG CHI PHÍ TƯ VẤN	**G**	**G1+G2+…+G6**	**330.265.000**	

(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Phụ lục 2. Dự toán chi phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN (đồng)	GHI CHÚ
1	Chi phí lập điều chỉnh quy hoạch	G1	Dự toán chi tiết	267.181.000	Xem dự toán chi tiết
2	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch trước thuế)	G2	11,89 % x 247,390,000 đồng	29.415.000	Bảng 11 - TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
3	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	G3	10,32 % x 247,390,000 đồng	25.531.000	Bảng 11 - TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
4	Chi phí tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và đại diện cộng đồng dân cư (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	G4	2,00 % x 267,181,000 đồng	5.344.000	TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
5	Chi phí công bố quy hoạch (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	G5	3,00 % x 267,181,000 đồng	8.015.000	TT 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019
6	Chi phí lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý (GIS)	G6	10,0 % x G1	26.718.000	Xem dự toán chi tiết tại phụ lục I
7	Chi phí khác	G7		2.065.000	
	- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		*0,57 % x TMĐT*	*2.065.000*	*NĐ 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021*
	TỔNG CHI PHÍ TƯ VẤN	**G**	**G1+G2+…+G7**	**364.269.000**	

(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi tư triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn).